

Số: 17/2026/QĐST-DS

VL, ngày 24 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2026/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1980; CCCD: 083180002608; địa chỉ: 385/66 ấp DB, xã CL, tỉnh VL.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà Đặng Kim Q, sinh năm: 1969; địa chỉ: ấp PDB, xã PPg, tỉnh VL.

Bị đơn: - Ông Lê Hoàn T, sinh năm: 1985; CCCD: 083085007382; địa chỉ: 34/91 ấp TĐ, xã CL, tỉnh VL.

- Bà Trần Thị Phượng H1, sinh năm 1987; CCCD: 083187015389; địa chỉ: 201/9 ấp SC, xã PPg, tỉnh VL.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Hoàn T và bà Trần Thị Phượng H1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị Ngọc H số tiền là 1.035.000.000đồng (một tỉ không trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.035.000.000đồng x 2,5% = 21.525.000đồng.

Ông Lê Hoàn T và bà Trần Thị Phượng H1 đồng ý liên đới chịu ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 10.762.500đồng.

Bà Trần Thị Ngọc H đồng ý chịu ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 10.762.500đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền mà bà H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002143, ngày 29/01/2026 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh VL. Hoàn trả cho bà H số tiền chênh lệch còn lại là 12.470.250đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND KV6 -VL;
- THADS KV6 - tỉnh VL;
- Phòng GDKT-TT&THA tỉnh VL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG

